

Số: 36/2021/QĐST- HNGĐ

B ngày 10 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 37/2021/TLST - HNGĐ ngày 22/7/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi dưỡng con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Minh Ng.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Chị Đỗ Thị Minh L.

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh Ng và chị Đỗ Thị Minh L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 15/9/2018. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 5/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong làm ăn tạo dựng cuộc sống và nuôi dạy con, dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không hạnh phúc, dẫn đến vợ chồng không còn ai quan tâm gì đến nhau nữa. Do vậy anh Phạm Minh Ng và chị Đỗ Thị Minh L đã thỏa thuận cùng nhau làm đơn đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa hai vợ chồng theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận của anh Phạm Minh Ng và chị Đỗ Thị Minh L là tự nguyện, phù hợp với qui định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình. Nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Phạm Minh Ng và chị Đỗ Thị Minh L đều xác nhận anh, chị chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung cháu Phạm Kim

Ng - Sinh ngày: 16/01/2020. Hiện tại cháu khỏe mạnh phát triển bình thường không ốm đau bệnh tật gì. Nay anh Phạm Minh Ng và chị Đỗ Thị Minh L thỏa thuận để chị Đỗ Thị Minh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Kim Ng. Anh Phạm Minh Ng phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung cho cháu Phạm Kim Ng một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ tháng cho đến khi các cháu Phạm Kim Ng trưởng thành đủ 18 tuổi.

Xét thấy sự thỏa thuận của anh, chị về con chung là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình. Nên cần chấp nhận.

[3]Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống anh chị đều xác nhận anh, chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung nên không yêu cầu giải quyết. Nên không xem xét giải quyết.

[4]Về công nợ: Trong thời gian chung sống anh, chị đều xác nhận vợ chồng không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Phạm Minh Ng và chị Đỗ Thị Minh L thỏa thuận để anh Phạm Minh Ng chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Minh Ng và chị Đỗ Thị Minh L.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Minh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Kim Ng - Sinh ngày: 16/01/2020 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Minh Ng phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung cho cháu Phạm Kim Ng một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Phạm Kim Ng trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn anh Phạm Minh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Minh Ng chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Phạm Minh Ng đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002635 ngày 22/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận anh Phạm Minh Ng đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B(02);
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã S, huyện B;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TQĐ- VP (3).

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Như Long